TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:16/2017/QĐST - DS

Tuy Đức, ngày 28 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2017/TLST – DS ngày 29 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn**:** Ông Phạm Văn C;

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến H và Bà Lê Thị N;

Cùng địa chỉ: Thôn Tuy Đức, xã Đắk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Buộc ông Nguyễn Tiến H và bà Lê Thị N phải trả cho ông Phạm Văn C số tiền 27.500.000 đồng *(bằng chữ: hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng)* trong đó 20.000.000 đồng tiền gốc và 7.500.000 đồng tiền lãi tính đến ngày 20/12/2017.

Trả vào ngày 20 tháng 12 năm 2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định của pháp luật.

* Về án phí: Án phí là 687.000 đồng *(bằng chữ: sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng)* ông Ông Phạm Văn C xin chịu toàn bộ án phí DSST số tiền 687.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 500.000 đồng *(Bằng chữ: năm trăm nghìn đồng)* ông C đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0004963 ngày 29/03/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông. Ông C phải nộp thêm 187.000 đồng *(bằng chữ: một trăm tám mươi bảy nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Các đương sự
- Viện kiểm sát huyện Tuy Đức
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức
- Lưu hồ sơ

Phạm Văn Quân